

LUẬT CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU VỀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VÀ KHUYẾN NGHỊ ÁP DỤNG CHO VIỆT NAM

EUROPEAN UNION LAW ON ARTIFICIAL INTELLIGENCE AND RECOMMENDATIONS APPLICABLE TO VIETNAM

LG. Tạ Thị Hoàng Anh

Viện Nghiên cứu Pháp luật & Xã hội

Tóm tắt: Cùng với sự phát triển của khoa học công nghệ, dưới tác động của Cách mạng 4.0, AI đã trở thành một phần quan trọng trong cuộc sống của chúng ta và nó đã là một phần trong luật pháp của EU. Đạo luật của Liên minh Châu Âu (EU) về trí tuệ nhân tạo (AI) đã được ban hành nhằm tạo ra hành lang pháp lý đối với AI lấy con người làm trung tâm, để bảo đảm rằng người dân châu Âu có thể hưởng lợi từ các công nghệ mới được phát triển và hoạt động theo các giá trị và nguyên tắc của EU. Trong phạm vi bài này, tôi xin tập trung nghiên cứu làm rõ: (1) Quá trình chuẩn bị và bối cảnh ra đời của đạo luật AI; (2) Những nội dung cơ bản; (3) Những vấn đề đặt ra và khuyến nghị.

Từ khóa: luật của Liên minh Châu Âu, trí tuệ nhân tạo

Abstract: Along with the development of science and technology, under the impact of the 4.0 Revolution, artificial intelligence has become an important part of our lives and it is already a part of European Union law. The European Union (EU) Act on Artificial Intelligence (AI) was enacted to create a legal framework for human-centered AI, to ensure that Europeans can enjoy benefits from newly developed technologies operating under EU values and principles. Within the scope of this article, I would like to focus on researching and clarifying: (1) The preparation process and the context of the AI Act's birth; (2) Basic contents; (3) Issues and recommendations.

Keywords: European Union law, artificial intelligence

1. Quá trình chuẩn bị và bối cảnh ra đời của đạo luật của Liên minh Châu Âu về trí tuệ nhân tạo

1.1. Luật Liên minh Châu Âu về trí tuệ nhân tạo đã có một quá trình chuẩn bị kỹ lưỡng

Liên minh Châu Âu đã sớm có kế hoạch xây dựng khung pháp lý cho vấn đề này. Tuy nhiên, cũng theo nhận định của EU, tác động của hệ thống AI đối với các quyền cơ bản được bảo

vệ theo Hiến chương về quyền cơ bản của liên minh, cũng như những rủi ro về an toàn cho người dùng khi công nghệ AI được tích hợp vào các sản phẩm, dịch vụ đang gây ra nhiều lo ngại. Đáng chú ý, hệ thống AI có thể gây nguy hiểm cho các quyền cơ bản như quyền không phân biệt đối xử, quyền tự do ngôn luận, bảo vệ nhân phẩm, dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư.

Trong Sách trắng về AI năm 2020, Ủy ban châu Âu (EC) cam kết thúc đẩy việc sử dụng AI và giải quyết các rủi ro liên quan việc sử dụng công nghệ mới này. EC ban đầu áp dụng “luật mềm”, với việc cho ra đời Nguyên tắc đạo đức không ràng buộc đối với AI và Khuyến nghị chính sách và đầu tư năm 2019. Kể từ đó, EU bắt đầu quá trình thay đổi hướng tiếp cận lập pháp liên quan AI, theo hướng kêu gọi các thành viên xây dựng các quy tắc hài hòa để phát triển thị trường này.

Nghị viện Châu Âu đã sớm kêu gọi Liên minh Châu Âu đánh giá tác động của AI và đã soạn thảo khuôn khổ pháp lý ban đầu cho AI trong các khuyến nghị rộng rãi năm 2017 về các quy định luật dân sự về robot.

1.2. Những khuyến nghị đầu tiên của Liên minh Châu Âu về trí tuệ nhân tạo trước khi ban hành Luật

Năm 2020 và 2021, Nghị viện châu Âu (viết tắt là EP) thông qua một số khuyến nghị phi lập pháp và hai nghị quyết lập pháp kêu gọi thông qua luật của khối trong lĩnh vực AI. Nghị quyết lập pháp đầu tiên yêu cầu EC thiết lập khuôn khổ pháp lý về các nguyên tắc đạo đức để phát triển, triển khai và sử dụng AI, robot và các công nghệ liên quan trong phạm vi EU. Nghị quyết lập pháp thứ hai kêu gọi hài hòa hóa khung pháp lý về trách nhiệm dân sự và trách nhiệm đối với người vận hành hệ thống AI có rủi ro cao. EP cũng đã thông qua một loạt khuyến nghị kêu gọi cách tiếp cận chung của EU đối với AI trong sở hữu trí tuệ, luật hình sự, giáo dục, văn hóa và giải trí và trong các lĩnh vực liên quan việc sử dụng AI dân sự và quân sự.

Nghị viện Châu Âu ưu tiên việc bảo đảm để các hệ thống AI được sử dụng ở EU an toàn, minh bạch và có thể truy xuất nguồn gốc, không phân biệt đối xử và thân thiện với môi trường. Để có thể ngăn chặn những tác động tiêu cực, hệ thống AI cần được con người giám sát thay vì tự động hóa. EP cũng mong muốn thiết lập một định nghĩa thống nhất, trung lập về công nghệ cho AI để có thể áp dụng quy định chung cho các hệ thống AI trong tương lai.

Vào tháng 4/2021, Nghị viện châu Âu đã đề xuất khung pháp lý đầu tiên của EU đối với AI. Đề xuất này nhằm tập trung vào một số mục tiêu cụ thể như bảo đảm để các hệ thống AI được đưa vào thị trường EU tuân thủ luật pháp hiện hành của khối, bảo đảm sự chắc chắn về mặt pháp lý để tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư và đổi mới AI, tăng cường quản trị và thực thi hiệu quả luật pháp EU về các quyền cơ bản và yêu cầu an toàn cho hệ thống AI, tạo điều kiện phát triển

một thị trường chung cho các ứng dụng AI hợp pháp, an toàn và đáng tin cậy cũng như ngăn chặn sự phân mảnh của thị trường. Ngày 28/9/2022, Nghị viện châu Âu ban hành dự thảo Chỉ thị về Trách nhiệm trí tuệ nhân tạo (AILD).

1.3. Từ Dự thảo đến Luật

Dự thảo Đạo luật AI được đề xuất năm 2021 và được Nghị viện châu Âu thông qua vào ngày 14/6/2023. Ngày 13/3/2024, Nghị viện châu Âu chính thức thông qua Luật trí tuệ nhân tạo của EU, đặt nền tảng pháp lý đầu tiên trên thế giới quản lý lĩnh vực công nghệ mới nổi và các hoạt động đầu tư có liên quan. Tiếp đó, ngày 21/5/2024, EC đã chính thức phê duyệt Luật AI của EU.

2. Mục đích của đạo luật của Liên minh Châu Âu về trí tuệ nhân tạo

Đạo luật về trí tuệ nhân tạo của Liên minh Châu Âu ra đời mang tính đột phá nhằm mục đích sau đây:

Thứ nhất, mục đích tổng thể của việc ban hành đạo luật này nhằm thống nhất các quy định về AI.

Thứ hai, nhằm thúc đẩy sự phát triển và tiếp nhận các hệ thống AI an toàn và đáng tin cậy trên toàn thị trường chung của EU. Đồng thời, luật này nhằm mục đích tạo điều kiện cho đổi mới sáng tạo, đồng thời bảo vệ các giá trị cốt lõi. Đây được xem là một bước tiến mới trong tiến trình xây dựng quy định pháp lý toàn diện đầu tiên trên thế giới nhằm giúp đỡ AI có thể được sử dụng một cách an toàn, công bằng, bảo đảm các quyền cơ bản của con người, cũng như tạo cơ sở để các doanh nghiệp có thể tiếp tục phát triển dựa trên công nghệ này.

Thứ ba, đảm bảo tôn trọng các quyền cơ bản của công dân EU và kích thích đầu tư và đổi mới về nghiên cứu, ứng dụng và phát triển trí tuệ nhân tạo tại EU. Đạo luật AI chỉ áp dụng cho các lĩnh vực trong luật pháp EU và cung cấp các miễn trừ như đối với các hệ thống được sử dụng riêng cho mục đích quân sự và quốc phòng cũng như cho mục đích nghiên cứu.

3. Nội dung cơ bản của đạo luật Liên minh Châu Âu về trí tuệ nhân tạo

Như đã nêu ở trên, đạo luật Liên minh châu Âu về trí tuệ nhân tạo được xây dựng với mục đích bảo vệ các quyền cơ bản, dân chủ và pháp quyền cũng như sự bền vững môi trường khỏi AI có độ rủi ro cao, đồng thời thúc đẩy đổi mới sáng tạo và đưa châu Âu trở thành khu vực dẫn đầu trong lĩnh vực AI. Vì vậy, nội dung của đạo luật này, một mặt, tạo điều kiện phát triển trí tuệ nhân tạo, đồng thời, mặt khác và trên hết là bảo đảm an toàn đối với con người. Vì vậy, đạo luật của Liên minh châu Âu về trí tuệ nhân tạo có các nội dung cơ bản như sau:

3.1. Định nghĩa của Liên minh châu Âu về trí tuệ nhân tạo

Trước hết cần khẳng định rằng, Luật của Liên minh châu Âu về trí tuệ nhân tạo (AIA) là văn bản pháp lý đầu tiên trên thế giới có định nghĩa chính thức đối với thuật ngữ trí tuệ nhân tạo.

Trí tuệ nhân tạo lần đầu tiên được mô tả trong dự luật “là phần mềm được phát triển với một hoặc nhiều kỹ thuật và cách tiếp cận được liệt kê trong Phụ lục I và có thể, đối với một tập hợp các mục tiêu do con người xác định, tạo ra các kết quả đầu ra như nội dung, dự đoán, đề xuất hoặc các quyết định ảnh hưởng đến môi trường mà họ tương tác”¹.

Định nghĩa về AI được thể hiện một cách dễ hiểu hơn, chính xác hơn tại bản thuật ngữ về AI của Hội đồng châu Âu. Theo đó, AI là “một tập hợp các khoa học, lý thuyết và kỹ thuật với mục đích là tái tạo bằng máy các khả năng nhận thức của con người”². So với định nghĩa tại Đạo luật AI, định nghĩa này bổ sung thêm mục đích của AI là tạo ra “những cỗ máy tái tạo khả năng nhận thức của con người”. Bởi vì tính sáng tạo là một trong những điểm quan trọng của pháp luật bản quyền EU, nên khả năng nhận thức của hệ thống AI có sự ảnh hưởng lớn đến pháp luật bản quyền. Điều 3 của Luật về Trí tuệ nhân tạo của Liên minh Châu Âu (bản được Nghị viện châu Âu thông qua ngày 13/3/2024 định nghĩa: “‘Hệ thống trí tuệ nhân tạo’ có nghĩa là một hệ thống dựa trên máy được thiết kế để hoạt động với các mức độ tự chủ khác nhau, có thể thể hiện khả năng thích nghi sau khi hệ thống đã được triển khai và với các mục tiêu rõ ràng hoặc ngầm định, hệ thống này suy luận ra, được từ những dữ liệu đầu vào mà hệ thống nhận được, cách tạo ra các kết quả đầu ra như sự dự đoán, các nội dung, các khuyến nghị, hoặc các quyết định mà những thứ này có thể ảnh hưởng đến môi trường vật lý hoặc môi trường ảo”³.

3.2. Tiêu chí phân loại trong Luật của Liên minh châu Âu về trí tuệ nhân tạo

Theo quy định của luật này sẽ thiết lập các tiêu chí phân loại các hệ thống AI dựa trên mức độ rủi ro mà chúng có thể gây ra cho người dùng, gồm các cấp độ: Rủi ro không thể chấp nhận được, rủi ro cao, rủi ro hạn chế, rủi ro thấp. Cụ thể như sau:

Hệ thống AI có nguy cơ tạo ra “rủi ro không thể chấp nhận được” sẽ bị cấm đưa vào thị trường hoặc sử dụng tại EU. Các hệ thống AI nằm trong danh sách đề xuất cấm phát triển và

¹European Commission (2022), Proposal for AI Liability Directive, https://commission.europa.eu/business-economy-euro/doing-business-eu/contract-rules/digital-contracts/liability-rules-artificial-intelligence_en#documents, truy cập ngày 25/10/2023.

² Council of Europe (2023), Glossary on Artificial Intelligence, www.coe.int/en/web/artificial-intelligence/glossary, truy cập ngày 25/10/2023.

³ Đinh Trường, Đạo luật trí tuệ nhân tạo của EU, -Báo Nhân dân điện tử, Thứ sáu, ngày 15/12/2023 - 22:48) <https://nhandan.vn/dao-luat-tri-tue-nhan-tao-cua-eu-post787594.html>

sử dụng gồm: Hệ thống có khả năng thao túng hành vi nhận thức của con người hoặc các nhóm dễ bị tổn thương, thí dụ như đồ chơi được kích hoạt bằng giọng nói khuyến khích hành vi nguy hiểm ở trẻ em; hệ thống “chấm điểm”, phân loại con người dựa trên hành vi, tình trạng kinh tế - xã hội hoặc đặc điểm cá nhân; hệ thống nhận dạng sinh trắc học từ xa theo thời gian thực, ngoại trừ trong một số trường hợp hạn chế cụ thể.

Hệ thống AI có “rủi ro cao” sẽ được cấp phép, nhưng phải tuân theo một loạt yêu cầu và nghĩa vụ để có thể tiếp cận thị trường EU. Các hệ thống AI có rủi ro cao là các hệ thống ảnh hưởng tiêu cực đến sự an toàn hoặc các quyền cơ bản, trong đó các hệ thống AI trong 8 lĩnh vực cụ thể sẽ phải đăng ký trong cơ sở dữ liệu của EU gồm: Nhận dạng sinh trắc học; quản lý và vận hành cơ sở hạ tầng quan trọng; giáo dục và đào tạo nghề; việc làm, quản lý người lao động; tiếp cận và sử dụng các dịch vụ tư nhân thiết yếu cũng như các dịch vụ và phúc lợi công cộng; thực thi pháp luật; quản lý di cư, tị nạn và kiểm soát biên giới; hỗ trợ pháp lý và áp dụng luật. Tất cả các hệ thống AI có rủi ro cao sẽ phải được đánh giá trước khi được đưa ra thị trường và tiếp tục được đánh giá trong vòng đời của chúng.

Các hệ thống AI chỉ có “rủi ro hạn chế” phải tuân thủ các yêu cầu về tính minh bạch để người dùng có thể tự đưa ra quyết định xem họ có muốn tiếp tục sử dụng sau khi tương tác với các ứng dụng hay không. Người dùng cần được thông báo khi họ đang tương tác với AI, bao gồm các hệ thống AI tạo ra hoặc xử lý nội dung hình ảnh, âm thanh hoặc video.

Những hệ thống AI khác chỉ có “rủi ro thấp” có thể được phát triển và sử dụng ở EU mà không cần tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ pháp lý bổ sung nào. Tuy nhiên, dự luật AI cũng sẽ đề xuất các quy tắc ứng xử để khuyến khích các nhà cung cấp hệ thống AI có mức rủi ro thấp tự nguyện áp dụng các yêu cầu giống như đối với các hệ thống AI có rủi ro cao.

3.3. Quy định của Luật về trí tuệ nhân tạo của Liên minh châu Âu thiết lập các nghĩa vụ đối với AI dựa trên những rủi ro tiềm ẩn và mức độ ảnh hưởng

Thứ nhất, luật của Liên minh châu Âu về trí tuệ nhân tạo đề cập đến một số nội dung chính quan trọng khác về các ứng dụng của AI bị cấm; miễn trừ việc thực thi pháp luật; những nghĩa vụ đối với các hệ thống AI có rủi ro cao; các yêu cầu về tính minh bạch. Mức độ này được quy định theo mức độ phân loại công nghệ rủi ro, từ “không thể chấp nhận” - đồng nghĩa với cấm phát hành, cho đến rủi ro mức độ cao, trung bình và thấp.

Thứ hai, các ứng dụng của AI bị cấm

Luật về trí tuệ nhân tạo của Liên minh châu Âu cấm một số ứng dụng của AI đe dọa đến quyền công dân, bao gồm hệ thống phân loại sinh trắc học dựa trên các đặc điểm nhạy cảm và việc thu thập hình ảnh khuôn mặt không có chủ đích từ internet hoặc đoạn phim camera giám

sát an ninh để tạo cơ sở dữ liệu nhận dạng khuôn mặt. Sự nhận dạng cảm xúc ở nơi làm việc và trường học, chấm điểm xã hội dựa trên hành vi xã hội hoặc đặc điểm cá nhân, chính sách dự đoán (khi AI chỉ dựa trên hồ sơ cá nhân hoặc đánh giá đặc điểm của họ) và AI thao túng hành vi con người hoặc khai thác lỗ hổng của con người sẽ đều bị cấm. Luật cấm nghiêm ngặt các công cụ sử dụng trí tuệ nhân tạo để thao túng quyết định của người dùng hoặc phân loại con người dựa trên hành vi. Doanh nghiệp vi phạm có thể bị phạt tối đa 7% doanh số toàn cầu, tùy theo mức độ vi phạm và quy mô doanh nghiệp. AIA cấm một số ứng dụng của AI thu thập hình ảnh khuôn mặt không có chủ đích từ internet hoặc đoạn phim camera giám sát an ninh.

Thứ ba, miễn trừ việc thực thi pháp luật

Về nguyên tắc, việc sử dụng hệ thống nhận dạng sinh trắc học (biometric identification systems - RBI) của cơ quan thực thi pháp luật đều bị cấm, ngoại trừ trong các tình huống được liệt kê đầy đủ và được xác định ở phạm vi hẹp. RBI “thời gian thực” chỉ có thể được triển khai nếu đáp ứng các biện pháp bảo vệ nghiêm ngặt, ví dụ như việc sử dụng AI bị giới hạn về mặt thời gian và phạm vi địa lý cũng như phải tuân theo sự cho phép về mặt hành chính hoặc tư pháp cụ thể, chẳng hạn như tìm kiếm có chủ đích một người mất tích hoặc ngăn chặn một cuộc tấn công khủng bố. Việc sử dụng các hệ thống hậu thực tế (“RBI hậu từ xa”) được coi là trường hợp sử dụng có độ rủi ro cao, do vậy, phải có sự cho phép của cơ quan tư pháp vì có liên quan đến hành vi phạm tội hình sự.

Thứ tư, những nghĩa vụ đối với các hệ thống AI có rủi ro cao

AIA cũng quy định các nghĩa vụ rõ ràng đối với các hệ thống AI có rủi ro cao (do chúng có khả năng gây hại đáng kể đối với sức khỏe, sự an toàn, các quyền cơ bản, môi trường, dân chủ, pháp quyền). Việc sử dụng AI có rủi ro cao có thể bao gồm: cơ sở hạ tầng quan trọng, giáo dục - đào tạo nghề, việc làm, các dịch vụ công - tư thiết yếu (ví dụ như chăm sóc sức khỏe y tế, ngân hàng), một số hệ thống nhất định trong việc thực thi pháp luật, di cư và quản lý biên giới, các quy trình tư pháp và dân chủ (ví dụ như gây ảnh hưởng đến các cuộc bầu cử). Các hệ thống như vậy phải được đánh giá, giảm thiểu rủi ro và duy trì nhật ký sử dụng; cần có sự minh bạch, chính xác cũng như đảm bảo sự giám sát của con người. Mọi công dân sẽ có quyền gửi khiếu nại về các hệ thống AI và nhận được sự giải thích về các quyết định dựa trên các hệ thống AI có mức độ rủi ro cao, gây ảnh hưởng đến quyền lợi của họ.

Thứ năm, các yêu cầu về tính minh bạch

Luật về trí tuệ nhân tạo của Liên minh châu Âu quy định, các hệ thống AI có mục đích chung (GPAI) - là một hệ thống AI có thể thực hiện các chức năng thường được áp dụng (như nhận dạng hình ảnh/giọng nói, tạo âm thanh/video, phát hiện mẫu, trả lời câu hỏi, dịch thuật...)

thì cần đáp ứng các yêu cầu nhất định về tính minh bạch, bao gồm việc tuân thủ đạo luật về bản quyền của Liên minh châu Âu (EU) và công bố các bản tóm tắt chi tiết về nội dung được sử dụng cho hoạt động đào tạo. Các mẫu GPAI mạnh hơn có thể gây ra rủi ro mang tính hệ thống sẽ phải đối mặt với các yêu cầu bổ sung, bao gồm việc thực hiện nhận xét từng mẫu, đánh giá và giảm thiểu rủi ro của hệ thống cũng như báo cáo về sự cố. Ngoài ra, nội dung hình ảnh, âm thanh hoặc video giả tạo hoặc bị thao túng (“giả mạo”- deepfakes) cần phải được dán nhãn một cách rõ ràng.

3.4. Chế tài

Việc không tuân thủ các quy định có thể dẫn đến mức phạt từ 35 triệu euro hoặc 7% doanh thu toàn cầu, tùy thuộc hành vi vi phạm và quy mô của các công ty. EP cũng đã đề xuất thành lập Văn phòng AI, một cơ quan mới của EU để hỗ trợ việc áp dụng hài hòa đạo luật AI, cung cấp hướng dẫn và điều phối các cuộc điều tra chung xuyên biên giới.

3.5. Vấn đề đặt ra (thách thức) trong thực hiện các quy định Luật của Liên minh Châu Âu về trí tuệ nhân tạo

Thứ nhất, quy định Luật của Liên minh châu Âu về trí tuệ nhân tạo và cạnh tranh

Một số quốc gia châu Âu, chẳng hạn như Đức và Pháp, ủng hộ việc chính phủ các nước thành viên “tự điều chỉnh” biện pháp quản lý với doanh nghiệp AI, do lo quy định chặt chẽ quá mức có thể làm giảm sức cạnh tranh với các công ty Trung Quốc và Mỹ. Trước đó, EU đưa vào thực thi đạo luật Thị trường Kỹ thuật số nhằm kiềm chế sức mạnh của các hãng khổng lồ công nghệ Mỹ như Apple, Google, Amazon, Meta và Microsoft hay ByteDance của Trung Quốc. Theo đạo luật này, EU có thể trấn áp những hành vi bị coi là phản cạnh tranh, đồng thời bắt buộc các doanh nghiệp phải “cởi mở” hơn trong những lĩnh vực mà họ đang thống trị, để đưa đến nhiều lựa chọn hơn với người tiêu dùng. Những lo ngại này ngày càng gia tăng với sự bùng nổ của AI, dẫn đầu là các công ty công nghệ hàng đầu như Microsoft, Amazon, Google và nhà thiết kế chip Nvidia.

Thứ hai, mối lo “bất an” đối với Trí tuệ nhân tạo tạo sinh (generative AI)

Trí tuệ nhân tạo tạo sinh (generative AI) là loại hình trí tuệ nhân tạo đặc biệt. Loại hình này đã gây nhiều lo ngại cho công chúng toàn cầu trong hơn một năm qua, không thể tránh khỏi tầm ngắm của Luật AI. EU xếp loại hình này vào nhóm hệ thống trí tuệ nhân tạo đa chức năng (general-purpose AI). Theo đó, khi sử dụng bất kỳ nội dung được bảo hộ quyền tác giả nào, cần phải có sự cho phép của chủ sở hữu. Điều này gây ra nhiều tranh luận trái chiều trong xã hội. Luật về trí tuệ nhân tạo của Liên minh châu Âu được ban hành nhằm kiểm soát các mối đe dọa từ công nghệ AI đối với nhân quyền, pháp quyền và dân chủ, đồng thời thúc đẩy EU trở thành

người dẫn đầu trong lĩnh vực này. EU đã ban hành một hệ thống quy định toàn diện, đặc biệt liên quan đến các yếu tố sinh trắc học. Đạo luật này cấm các ứng dụng AI đe dọa quyền công dân, như hệ thống phân loại dựa trên đặc điểm nhạy cảm như chủng tộc, đảng phái, quan điểm chính trị, tôn giáo, khuynh hướng tính dục, ngoại trừ trong một số trường hợp thực thi pháp luật. Các hành vi khác bị cấm bao gồm thu thập hình ảnh khuôn mặt không có chủ đích từ Internet hoặc camera an ninh để tạo cơ sở dữ liệu nhận dạng, hoặc sử dụng AI để chấm điểm, phân loại xã hội gây bất bình đẳng. Những ứng dụng AI liên quan đến cơ sở hạ tầng, giáo dục, dịch vụ công, y tế, ngân hàng có thể bị xem là nguy hiểm cao độ, và phải có báo cáo minh bạch, lưu trữ lịch sử sử dụng, cùng cơ chế tiếp nhận và giải quyết khiếu nại phù hợp. Công nghệ deepfakes cũng cần được dán nhãn công khai đến người dùng.

Generative AI đã không thể tránh khỏi sự quan tâm của luật này. Nhiều vụ kiện đã nổ ra giữa các nền tảng AI và chủ sở hữu quyền tác giả, điển hình là vụ kiện của New York Times chống lại Microsoft và OpenAI liên quan đến ChatGPT. Các nhà phát triển AI khẳng định rằng việc sử dụng các tác phẩm được bảo hộ bản quyền là hợp lý, nhưng EU yêu cầu phải có sự cho phép của chủ sở hữu, ngoại trừ một số trường hợp khai phá văn bản và dữ liệu vì mục đích nghiên cứu khoa học. Điều này có thể khiến các hệ thống AI đa chức năng phải tuân thủ nghiêm ngặt luật bản quyền của EU và công bố chi tiết nội dung sử dụng cho việc huấn luyện AI.

Phản ứng về Luật của Liên minh Châu Âu về trí tuệ nhân tạo: Ủng hộ và lo ngại. Người phát ngôn của Amazon tuyên bố ủng hộ đạo luật và cam kết hợp tác với EU để phát triển công nghệ AI an toàn, bảo mật và có trách nhiệm. Trong khi đó, Meta lo ngại rằng sự can thiệp quá mức sẽ ảnh hưởng đến tiềm năng đổi mới sáng tạo ở châu Âu. Hiệp hội Công nghiệp Máy tính và Truyền thông châu Âu (CCIA) cho rằng đạo luật này được thông qua quá vội vàng và áp đặt các nghĩa vụ nghiêm ngặt lên nhà phát triển AI, có thể dẫn đến tình trạng chảy máu chất xám.

Tác động của AI lên nền kinh tế và xã hội toàn cầu là không thể phủ nhận, và việc luật hóa AI là điều tất yếu cũng là vấn đề đặt ra đối với lực lượng lao động xã hội. Bởi vì, theo kế hoạch, một bộ phận đáng kể lực lượng lao động, hơn 7% trong số 108.000 lao động, sẽ bị ảnh hưởng. Đa phần trong số gần 8.000 vị trí việc làm bị ảnh hưởng đó dự kiến sẽ được áp dụng các chương trình nghỉ việc tự nguyện và được tái đào tạo kỹ năng nội bộ.

3.6. Khuyến nghị với Việt Nam

Thứ nhất, quản lý trí tuệ nhân tạo phải được xem như một phần trong chiến lược kỹ thuật số.

Thứ hai, cần sớm chuẩn hoá về mặt pháp lý đối với thuật ngữ trí tuệ nhân tạo (AI) để đảm bảo khả năng bao quát của pháp luật. Định nghĩa về AI nên thể hiện mức độ trung lập về

công nghệ và gắn liền với mức độ rủi ro của AI tạo ra đối với con người, đảm bảo thích ứng với sự phát triển của AI trong tương lai.

Thứ ba, cần sớm có kế hoạch xây dựng các quy định của pháp luật về trí tuệ nhân tạo, tiến tới để xây dựng một đạo luật về trí tuệ nhân tạo trên cơ sở kinh nghiệm của Liên minh châu Âu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. P.A.T (NASATI). (6/2024). *Một số vấn đề liên quan đến Luật trí tuệ nhân tạo của EU*. <https://www.consilium.europa.eu/>
2. Council of Europe. (2023). *Glossary on Artificial Intelligence*. truy cập ngày 25/10/2023. www.coe.int/en/web/artificial-intelligence/glossary
3. Đinh Trường. (Thứ sáu, ngày 15/12/2023 - 22:48). *Đạo luật trí tuệ nhân tạo của EU*. Báo Nhân dân điện tử. <https://nhandan.vn/dao-luat-tri-tue-nhan-tao-cua-eu-post787594.html>
4. European Commission. (2022). *Proposal for AI Liability Directive*. truy cập ngày 25/10/2023. https://commission.europa.eu/business-economy-euro/doing-business-eu/contract-rules/digital-contracts/liability-rules-artificial-intelligence_en#documents
5. Hoàng Đức. (13:00, 06/08/2024). *Châu Âu chính thức thi hành Đạo luật Trí tuệ nhân tạo*. antoanthongtin.vn.
6. TS. Lê Thị Minh. (Thứ 4, 26/06/2024). *Pháp luật của Liên minh châu Âu về bảo hộ tác phẩm được tạo ra bởi trí tuệ nhân tạo và một số khuyến nghị cho Việt Nam*. danchuphapluat.vn.